| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Đỗ Văn Thinh

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Văn Hẩn

2. Ông Quách Văn Nhân

3. Bà Lâm Thị Kiều Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Đang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Nhật P (Phong Muối)**, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị G; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2023 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Trần Thế Hòa B, Văn phòng Luật sư B thuộc Đoàn luật sư tỉnh T, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lương Thị Mai T1, sinh năm 1982; cư trú tại: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật P và chị Lương Thị Mai T1 chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà riêng của chị T1 thuộc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Do P ghen

tuông khi chị T1 mở bán quán nhậu, từ đó xảy ra mâu thuẩn tình cảm. Ngày 05/3/2023, chị T1 nói chấm dứt quan hệ tình cảm với P và chuyển đến quán nhậu "M", thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh do chị T1 làm chủ sinh sống, buôn bán.

Khoảng 20 giờ ngày 04/4/2023, do điện thoại cho chị T1 không được, Nguyễn Nhật P điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Blade, biển số 70D1-679.09 đến quán nhậu "M" tìm chị T1. Lúc này, chị T1 đang nằm võng, thì giữa P và chị T1 có lời qua tiếng lại cãi nhau, P tức giận đi đến bếp nấu ăn tại quán, lấy 01 con dao Thái Lan lưỡi bằng kim loại rộng 02 cm, dài 22cm, cán nhựa màu vàng dài 10 cm, đi lại đứng phía trên đầu chị T1 đang nằm võng dùng tay trái ôm cổ chị T1 đè xuống, tay phải cầm dao cắt vào cổ chị T1 01 nhát, chị T1 giảy giụa, la lớn kêu cứu "Miên ơi", P tiếp tục dùng dao cắt nhiều nhát vào cổ chị T1, chị T1 chụp được tay P đang cầm dao, giằng co làm gãy cán dao. Lúc này, chị Lương Thị Dược N (M) (cháu chị T1) chạy đến can ngăn lôi P ra cho T1 đứng dậy bỏ chạy, P dùng tay hất N văng ra và cầm lưỡi dao đuổi theo nắm áo chị T1 lại làm bung áo ra khỏi người. Chị T1 chạy thoát qua nhà của ông Nguyễn Văn T2, đối diện quán kêu cứu thì chị T1 bị té ngã, P đuổi theo đè lên người chị T1 xuống đất và tiếp tục dùng dao cắt vào cổ chị T1 nhiều nhát, chị T1 giật lấy được lưỡi dao trên tay P, P tiếp tục nắm sợi dây chuyền chị T1 đang đeo siết cổ chị T1 thì mọi người đến can ngăn và đưa chị T1 đến Bệnh viện L1 cấp cứu và điều trị đến ngày 10/4/2023 ra viện. Riêng P đến Công an xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 102/KLTTCT-TTPYTN ngày 08/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T xác định: 10 vết sẹo vùng cổ từ trên xuống, từ trái sang phải, kích thước nhỏ nhất (1,5 x 0,2) cm, lớn nhất (10 x 0,2) cm; gãy cung bên sườn 9, 10 bên trái … tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Thị Mai T1 tại thời điểm giám định là 30%.

Kết luận giám định số 2743/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phân viện KHHS tại Tp Hồ Chí Minh, kết luận: Các dấu vết màu nâu đỏ thu tại vị trí số 2, 3, 5, 9, 10, 11 và trên lưỡi dao là máu người, cùng kiểu gen nữ giới và trùng kiểu gen của bị hại Lương Thị Mai T1. Dấu vết trên cán dao không đủ điều kiện để truy nguyên.

Qua điều tra, P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết quả thu giữ vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T1 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập là 39.048.000 đồng, gia đình P bồi thường cho chị T1 số tiền 40.000.000 đồng, chị T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho P.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKS-P2 ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Nhật P về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm;*

*Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án*: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, các Điều 15, 57 và 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội "Giết người" và xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật P từ 12 đến 14 năm tù; ghi nhận bị cáo đã bồi thường và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Hành vi của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm cắt nhiều nhát vào vùng cổ của bị hại có thể dẫn đến chết người nên Viện kiểm sát truy tố về tội giết người là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi bản thân không làm chủ được hành vi do ghen tuông mù quáng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; biết ăn năn, hối cải và tác động gia đình bồi thường số tiền chi phí điều trị, mất thu nhập cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ.

Bị cáo không tranh luận.

Bị hại trình bày: Về bồi thường thiệt hại không yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội hoàn lương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm với chị Lương Thị Mai T1 nên tối ngày 04/4/2023, Nguyễn Nhật P đến quán nhậu "Mai Thi" tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh do chị làm chủ để tìm chị T1 nói chuyện thì xảy ra cự cãi, P cầm dao cắt vào cổ của chị T1, chị T1 bỏ chạy, nhưng P vẫn tiếp tục đuổi theo cắt thêm nhiều nhát nữa vào cổ của chị T1 cho đến khi được người khác can ngăn, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, các kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận Nguyễn Nhật P phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Giữa bị cáo và chị T1 có thời gian dài sống chung như vợ chồng, khi chị T1 thấy tình cảm không còn nên đã chủ động chia tay với bị cáo, bị cáo muốn hàn gắn tình cảm nhưng lại có lời lẽ xúc phạm, gây gổ với chị T1 và chỉ để thỏa mãn cơn nóng giận nên bị cáo đã dùng dao là dung khí nguy hiểm cắt nhiều nhát vào vùng cổ có thể dẫn đến chết người. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, khi bị

cáo đè chị T1 trên võng cắt được 01 nhát vào cổ, cháu của chị T1 chạy ra can ngăn, kêu cứu nhưng bị cáo vẫn đuổi theo cắt thêm nhiều nhát nữa nhằm tước đoạt cho bằng được mạng sống của chị T1. Bị cáo cố ý thực hiện hành vi một cách quyết liệt, thể hiện tính côn đồ, việc bị hại không chết nằm ngoài ý muốn của bị cáo do được cấp cứu kịp thời. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Giết người" với tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[2.3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến đạo đức của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Đối với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với các tình tiết của vụ án nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện tội phạm đến cùng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn N1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất đồng thời người thân của bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều danh hiệu của Nhà nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Chị T1 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập là 39.048.000 đồng, gia đình P bồi thường cho chị T1 số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cán và lưỡi dao là công cụ phạm tội; 03 chiếc dép mủ, áo vải, võng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Giấy chứng nhận đăng ký xe, điện thoại di động Oppo màu đen là tài sản của chị T1, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại.

- Điện thoại S A03 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật P (P) phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Nhật P 12 (mười hai) năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2023.

**2.** Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận chị T1 đã nhận số tiền 40.000.0000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

**3.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, bề rộng nhất 2 cm, một bề sắc (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) áo vải (đã qua sử dụng);

+ 03 (ba) chiếc dép mủ quay ngang màu đen (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) chiến võng vải màu xám (đã qua sử dụng)

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 số SERI R9HT104WKLF, số IMEI 1: 350538285314162; số IMEI 2: 359923675314165 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy).

- Trả lại cho chị T1:

+ 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen, bị bể màn hình, không kiểm tra được bên trong (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy)

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe moto số 70001601, chủ xe Lương Thị Mai T1, nhãn hiệu xe: Honda, loại Blade, màu xanh-đen, biển số 70D1-679-09;

(Các vật chứng này hiện do Cục Thi hành án dân sự Tỉnh Tây Ninh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2023).

**4.** Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh./.

***Nơi nhận:***
- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Cơ sở giam giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đỗ Văn Thinh**